

A. Trắc nghiệm. (2,0 điểm)

Hãy khoanh tròn vào một chữ cái in hoa đứng trước câu trả lời đúng nhất.

Câu 1. Năm 1914 chiến tranh nhanh chóng trở thành cuộc chiến tranh thế giới vì

- A. chiến tranh lan rộng nhiều nước châu Âu.
- B. cuộc chiến tranh đã lôi cuốn 38 nước trên thế giới tham chiến và nhiều thuộc địa cũng bị lôi cuốn vào vòng khói lửa.
- C. nhiều loại vũ khí hiện đại trên thế giới lúc bấy giờ đều được sử dụng trong chiến tranh.
- D. tham gia chiến tranh có một số nước châu Âu và cả nước Mỹ ở phía tây bán cầu.

Câu 2: Đêm 25 - 10 (7 - 11 theo dương lịch) năm 1917, một sự kiện vô cùng trọng đại đã diễn ra ở nước Nga là

- A. V. I. Lê-nin bí mật từ Phần Lan về nước, trực tiếp lãnh đạo cách mạng.
- B. dưới sự chỉ huy trực tiếp của V. I. Lê-nin, quân khởi nghĩa đã chiếm được Thủ đô Pê-tơ-rô-grát, bao vây Cung điện Mùa Đông.
- C. Chính phủ lâm thời sụp đổ, khởi nghĩa giành thắng lợi ở Thủ đô.
- D. cuộc khởi nghĩa giành thắng lợi ở Mát-xcơ-va.

Câu 3: Kết quả của Cách mạng Tân Hợi (1911) là

- A. giành được độc lập cho Trung Quốc.
- B. giải phóng miền Nam Trung Quốc, thành lập chính quyền cách mạng.
- C. đánh đổ Triều đình Mãn Thanh, thành lập Trung Hoa Dân quốc.
- D. giải phóng dân tộc khỏi ách chiếm đóng của chủ nghĩa đế quốc, lật nhào chế độ phong kiến tồn tại mấy nghìn năm ở Trung Quốc.

Câu 4. Đây là nội dung được tăng cường trong chương trình giáo dục của cuộc Duy tân Minh Trị?

- A. Khoa học – kĩ thuật.
- B. Quan điểm về nho giáo.
- C. Giáo lý Thiên chúa giáo.
- D. Pháp luật.

Câu 5. Tình hình Ấn Độ vào cuối thế kỉ XIX ra sao?

- A. Mất mùa nghiêm trọng, nạn đói và dịch bệnh liên tục xảy ra.
- B. Mùa màng bội thu, đời sống nhân dân được cải thiện.
- C. Đời sống nhân dân được nâng cao hơn trước.
- D. Kinh tế, xã hội ổn định hơn trước.

Câu 6: Hầu hết các nước trong khu vực Đông Nam Á đã bị biến thành thuộc địa của thực dân phương Tây, ngoại trừ

- A. In-đô-nê-xi-a.
- B. Xiêm.
- C. Mã Lai.
- D. Phi-lip-pin.

Câu 7. Năm 1804, vua Gia Long đổi tên nước ta thành

- A. Việt Nam.
- B. Đại Việt.
- C. Đại Ngu.
- D. Đại Nam.

Câu 8. Thời Gia Long, ban hành bộ luật là

- A. Hoàng Việt luật lệ.
- B. Luật Hình thư.
- C. Luật Hồng Đức.
- D. Quốc triều Hình luật.

B. Tự luận (3 điểm)

Câu 1. (1, 5 điểm) Bằng kiến thức lịch sử về những thành tựu tiêu biểu về khoa học và kĩ thuật, em hãy:

a. Phân tích tác động của sự phát triển khoa học, kĩ thuật từ thế kỉ XVIII – XIX.

b. Những tiến bộ về khoa học - kĩ thuật được ứng dụng như thế nào trong lĩnh vực nông nghiệp ở địa phương em hiện nay.

Câu 2. (1, 5 điểm) Hãy mô tả quá trình thực thi chủ quyền đối với quần đảo Hoàng Sa và quần đảo Trường Sa của nhà Nguyễn.

ĐÁP ÁN VÀ BIỂU ĐIỂM KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II

MÔN : LỊCH SỬ - ĐỊA LÝ 8

(Phân môn Lịch sử)

Năm học 2023-2024

I- PHẦN TRẮC NGHIỆM(2.0 điểm): Mỗi đáp án đúng được 0.25 điểm

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8
Đáp án đề 1	C	C	A	B	D	A	A	A
Đáp án đề 2	B	C	C	A	A	B	A	A

II - PHẦN TỰ LUẬN (3.0 điểm)

Câu	Đáp án	Điểm
Câu 1. (1, 5 điểm)	a. Phân tích tác động của sự phát triển khoa học, kĩ thuật trong các thế kỉ XVIII – XIX.	
	b. Những tiến bộ về khoa học - kĩ thuật được ứng dụng như thế nào trong lĩnh vực nông nghiệp ở địa phương em hiện nay.	
	<i>- Phân tích những tác động của sự tiến bộ về khoa học - kĩ thuật trong các thế kỉ XVIII – XIX:</i>	
	<p>* Tích cực:</p> <p>-Khoa học tự nhiên đã tạo ra sự thay đổi lớn trong nhận thức của con người về vạn vật biến chuyển, vận động theo quy luật, đặt cơ sở cho cuộc cách mạng vĩ đại trong kĩ thuật và công nghiệp.</p> <p>- Khoa học xã hội lên án mặt trái của chủ nghĩa tư bản, phản ánh khát vọng xây dựng một xã hội mới không có chế độ tư hữu, không có bóc lột, từng bước hình thành cương lĩnh của giai cấp công nhân trong cuộc đấu tranh chống chủ nghĩa tư bản</p> <p>- Lĩnh vực kĩ thuật đã tạo nên cuộc cách mạng công nghiệp, làm tăng năng suất lao động, nhiều trung tâm công nghiệp xuất hiện, giao thông vận tải phát triển nhanh chóng</p> <p>* Tiêu cực:</p> <p>- Tạo ra phương tiện chiến tranh gây đau khổ cho nhân loại. Gây ô nhiễm môi trường. Thất nghiệp. Suy thoái về nhân cách đạo đức con người...</p>	0.25 0.25 0.25 0.25
	<i>- Liên hệ những tiến bộ về khoa học - kĩ thuật được ứng dụng trong lĩnh vực nông nghiệp ở địa phương em hiện nay.</i> (Dựa vào nhận thức, tư duy liên hệ vận dụng thực tế về tiến bộ trong nông nghiệp của HS tại địa phương phù hợp với yêu cầu).	0,5
2.	Hãy mô tả quá trình thực thi chủ quyền đối với quần đảo Hoàng Sa và quần đảo Trường Sa của nhà Nguyễn.	
	<i>- Thời vua Gia Long:</i>	
	+ Triều đình lập lại hai đội Hoàng Sa và Bắc Hải, biên chế nằm trong lực lượng quân đội, với nhiệm vụ thực thi chủ quyền của Việt Nam trên cả hai quần đảo này.	0,25
	+ Năm 1816, Ngải đã long trọng treo tại đó lá cờ của xứ Đàng Trong trên quần đảo Hoàng Sa	0,25
	<i>- Thời vua Minh Mạng:</i>	
	+ Đo đạc kết hợp với vẽ bản đồ được quantâm thực hiện, nhà vua đã cho dựng miếu thờ và trồng cây xanh ở quần đảo Hoàng Sa,...	0,25
	+ Hàng năm cho người đi dò xét để thuộc đường biển đến Hoàng Sa, cử người ra Hoàng Sa trông nom, đo đạc, lưu dấu để ghi nhớ	0,25
	<i>- Khoảng năm 1838, Quốc sử quán triều Nguyễn đã cho vẽ bản đồ Đại</i>	0,5

	Nam nhất thống toàn đồ thể hiện quần đảo Hoàng Sa, quần đảo Trường Sa thuộc lãnh thổ Việt Nam.	
--	--	--

-> Tạo ra sự thay đổi lớn trong nhận thức của con người về vận vật biến chuyển, vận động theo quy luật, đặt cơ sở cho cuộc cách mạng vĩ đại trong kỹ thuật và công nghiệp.

Những trào lưu tư tưởng tiên bộ đã lên án mặt trái của chủ nghĩa tư bản, phản ánh khát vọng xây dựng một xã hội mới không có chế độ tư hữu, không có bóc lột, từng bước hình thành cương lĩnh của giai cấp công nhân trong cuộc đấu tranh chống chủ nghĩa tư bản.

- Những thành tựu đó đã tạo nên cuộc cách mạng công nghiệp, làm tăng năng suất lao động, nhiều trung tâm công nghiệp xuất hiện, giao thông vận tải phát triển nhanh chóng.

- Các thành tựu về khoa học tự nhiên đã:

+ Tạo ra sự thay đổi lớn trong nhận thức của con người.

+ Đặt cơ sở cho cuộc cách mạng trong kỹ thuật và công nghiệp.

- Những trào lưu tư tưởng tiên bộ đã:

+ Lên án mặt trái của chủ nghĩa tư bản.

+ Phản ánh khát vọng xây dựng một xã hội mới.

+ Hình thành cương lĩnh của giai cấp công nhân trong cuộc đấu tranh chống chủ nghĩa tư bản.

Tạo nên cuộc cách mạng công nghiệp, làm tăng năng suất lao động, nhiều trung tâm công nghiệp xuất hiện, giao thông vận tải phát triển nhanh chóng.

KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ II

T T	Chương/ Chủ đề	Nội dung/đơn vị kiến thức	Mức độ nhận thức								Tổng % điểm
			NB		TH		VD		VDC		
			TN	TL	TN	TL	TN	TL	TN	TL	
1	CHÂU ÂU VÀ NƯỚC MỸ TỪ CUỐI THẾ KỈ XVIII ĐẾN ĐẦU THẾ KỈ XX	1. Chiến tranh thế giới thứ nhất (1914 – 1918)	1								2.5
		2. Cách mạng tháng Mười Nga năm 1917	1								2.5
2	SỰ PHÁT TRIỂN CỦA KHOA HỌC, KỸ THUẬT, VĂN HỌC, NGHỆ THUẬT TRONG CÁC THẾ KỈ XVIII – XIX	1. Một số thành tựu khoa học, kỹ thuật, văn học, nghệ thuật của nhân loại trong các thế kỉ XVIII – XIX									
		2. Tác động của sự phát triển khoa học, kỹ thuật, văn học, nghệ thuật trong các thế kỉ XVIII – XIX					1a		1b		15.0
3	CHÂU Á TỪ NỬA SAU THẾ KỈ XIX	1. Trung Quốc	1								2.5
		2. Nhật Bản	1								2.5

		3. Ấn Độ	1							2.5
	ĐẾN ĐẦU THẾ KỈ	4. Đông Nam Á	1							2.5
4	VIỆT NAM TỪ THẾ KỈ XIX ĐẾN ĐẦU THẾ KỈ XX	1. Việt Nam nửa đầu thế kỉ XIX	2			1				20.0
Số câu			8			1		1/2		1/2
Số điểm			2		1,5	1		0,5		5
Tỉ lệ			20		15	10		5		

BẢN ĐẶC TẢ

T T	Chương/ Chủ đề	Nội dung/ Đơn vị kiến thức	Mức độ đánh giá	Số câu hỏi theo mức độ nhận thức			
				N B	T H	VD	VD C
	CHÂU ÂU VÀ NƯỚC MỸ TỪ CUỐI THẾ KỈ XVIII ĐẾN ĐẦU THẾ KỈ XX	1. Chiến tranh thế giới thứ nhất (1914 – 1918)	Nhận biết – Nêu được nguyên nhân bùng nổ Chiến tranh thế giới thứ nhất. Vận dụng cao – Phân tích, đánh giá được hậu quả và tác động của Chiến tranh thế giới thứ nhất (1914 – 1918) đối với lịch sử nhân loại.	1			
		2. Cách mạng tháng Mười Nga năm 1917	Nhận biết – Nêu được một số nét chính (nguyên nhân, diễn biến) của Cách mạng tháng Mười Nga năm 1917. Vận dụng - Phân tích tác động và ý nghĩa lịch sử của cách mạng tháng Mười Nga năm 1917.	1			
	SỰ PHÁT TRIỂN CỦA KHOA HỌC, KỸ THUẬT, VĂN HỌC, NGHỆ THUẬT TRONG CÁC THẾ KỈ XVIII – XIX	1. Một số thành tựu khoa học, kĩ thuật, văn học, nghệ thuật của nhân loại trong các thế kỉ XVIII – XIX	Thông hiểu – Mô tả được một số thành tựu tiêu biểu về khoa học, kĩ thuật, văn học, nghệ thuật trong các thế kỉ XVIII – XIX.				
		2. Tác động của sự phát triển khoa học, kĩ thuật, văn học, nghệ thuật trong các thế kỉ XVIII – XIX	Vận dụng – Phân tích được tác động của sự phát triển khoa học, kĩ thuật, văn học, nghệ thuật trong các thế kỉ XVIII – XIX. Vận dụng cao Liên hệ thực tế tại địa phương			1.a	1.b

	CHÂU Á TỪ NỬA SAU THẾ KỈ XIX ĐẾN ĐẦU THẾ KỈ XX	1. Trung Quốc	Nhận biết – Trình bày được sơ lược về Cách mạng Tân Hợi năm 1911. Thông hiểu – Mô tả được quá trình xâm lược Trung Quốc của các nước đế quốc. – Giải thích được nguyên nhân thắng lợi và ý nghĩa của Cách mạng Tân Hợi.	1			
		2. Nhật Bản	Nhận biết – Nêu được những nội dung chính của cuộc Duy tân Minh Trị. Thông hiểu – Trình bày được ý nghĩa lịch sử của cuộc Duy tân Minh Trị. – Trình bày được những biểu hiện của sự hình thành chủ nghĩa đế quốc ở Nhật Bản vào cuối thế kỉ XIX, đầu thế kỉ XX.	1			
		3. Ấn Độ	Nhận biết – Trình bày được tình hình chính trị, kinh tế, xã hội Ấn Độ nửa sau thế kỉ XIX.	1			
		4. Đông Nam Á	Nhận biết – Nêu được một số sự kiện về phong trào giải phóng dân tộc ở Đông Nam Á từ nửa sau thế kỉ XIX đến đầu thế kỉ XX.	1			
	VIỆT NAM TỪ THẾ KỈ XIX ĐẾN ĐẦU THẾ KỈ XX	1. Việt Nam nửa đầu thế kỉ XIX	Nhận biết – Trình bày được những nét chính về tình hình chính trị, sự phát triển kinh tế, văn hoá, xã hội của Việt Nam thời nhà Nguyễn. Thông hiểu – Mô tả được sự ra đời của nhà Nguyễn. – Mô tả được quá trình thực thi chủ quyền đối với quần đảo Hoàng Sa và quần đảo Trường Sa của các vua Nguyễn.	2	1		
Số câu				8	1	1/2	1/2
Số điểm				2	1,5	10	5
Tỉ lệ				20	15	10	5